

CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI THẤT MAX HOME
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI THẤT MAX HOME

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MAX HOME FURNITURE STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: MAX HOME FNT., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108183951

3. Ngày thành lập: 14/03/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 81 H1 khu tập thể Bà Triệu, Phường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
2.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh;	4932
3.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
4.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
5.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
6.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; Thiết kế đồ họa.	7410
7.	Cho thuê xe có động cơ	7710
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện;	4649
9.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
10.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
11.	Xây dựng công trình công ích	4220
12.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

13.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ Môi giới chuyển giao công nghệ Tư vấn chuyên giao công nghệ Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng Kiểm định chất lượng công trình xây dựng; Hoạt động tư vấn chuyển giao công nghệ phòng cháy và chữa cháy; hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy	7490
14.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ đấu giá ô tô)	4511
15.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ đấu giá ô tô)	4513
16.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
17.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý (trừ đấu giá)	4610
18.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
19.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
20.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
21.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
22.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
23.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
24.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
25.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
26.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
27.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
28.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
29.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
30.	Xây dựng nhà các loại	4100
31.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
32.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
33.	Phá dỡ	4311
34.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
35.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
36.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thang máy, cầu thang tự động; các loại cửa tự động; hệ thống đèn chiếu sáng; hệ thống hút bụi; hệ thống âm thanh; hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí; Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4329

37.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
38.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc; Thử độ ẩm và các công việc thử nước ; Chống ẩm các toà nhà; Chôn chân trụ; Xây gạch và đặt đá; Lợp mái bao phủ toà nhà;	4390
39.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ đầu giá ô tô)	4530
40.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
41.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
42.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659
43.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Than đá, Xăng dầu, Khí đốt;	4661
44.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
45.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán gỗ cây,tre, nứa; Sản phẩm gỗ sơ chế, vật liệu xây dựng như: Cát, sỏi; giấy dán tường và phủ sàn, kính phẳng; đồ ngũ kim và khóa; ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác, bình đun nước nóng; thiết bị vệ sinh, thiết bị lắp đặt vệ sinh, sơn, vécni Kinh doanh vật liệu xây dựng	4663
46.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy; Thiết kế cấp - thoát nước; Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; Giám sát công tác khảo sát địa hình, khảo sát địa chất;	7110(Chính)

47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 3.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ DUY ANH	Thôn Ngọc Than, Xã Ngọc Mỹ, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	253.500	2.535.000.000	65,000	017112568	
			Tổng số	253.500	2.535.000.000	65,000		
2	NGUYỄN ĐỨC THUẬN	Phố Tân Tiến, Thị trấn Nho Quan, Huyện Nho quan, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	132.600	1.326.000.000	34,000	164495875	
			Tổng số	132.600	1.326.000.000	34,000		
3	ĐOÀN ĐÌNH THƯỜNG	Thôn Ứng Mộ, Xã An Đức, Huyện Ninh Giang, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.900	39.000.000	1,000	0300920032 95	
			Tổng số	3.900	39.000.000	1,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐỖ DUY ANH**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *14/02/1992*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *017112568*

Ngày cấp: *30/12/2009*

Nơi cấp: *Công an thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Ngọc Than, Xã Ngọc Mỹ, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 81 H1 khu tập thể Bà Triệu, Phường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*